TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trương Văn T, sinh năm 1994;

Địa chỉ cư trú: Ấp B, xã Tân C, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Chị Phạm Ngọc H, sinh năm 1999;

Địa chỉ cư trú: Ấp B, xã Tân C, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Chổ ở hiện nay: Khóm Mương M, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn T với chị Phạm Ngọc Hiền.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trương Văn T và chị Phạm Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trương Văn T và chị Phạm Ngọc H tự nguyện thỏa thuận: Anh Trương Văn T được nuôi dưỡng con chung tên Trương Thị Ngọc N, sinh ngày 12/12/2016 và Trương Thị Ngọc D, sinh ngày 04/3/2021 (các con đang sống cùng anh T), anh Trương Văn T không yêu cầu chị Phạm Ngọc H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, nên chị Phạm Ngọc H không có nghĩa vụ cấp dưỡng

cho con. Anh Trương Văn T cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Phạm Ngọc H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con;

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

+ Nguyên đơn là anh Trương Văn T thống nhất chịu 75.000đồng.

+ Bị đơn là chị Phạm Ngọc H thống nhất chịu 75.000đồng, nhưng nguyên đơn là anh Trương Văn T tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí cho bị đơn là chị Phạm Ngọc H. Nên nguyên đơn là anh Trương Văn T thống nhất chịu 150.000đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số 0001140 ngày 03 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H; nguyên đơn là anh Trương Văn T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND TP.H;
- THA DS TP.H;
- UBND xã Tân C, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung